

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 66/TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc điều chỉnh đơn vị được giao vốn sự nghiệp thực hiện
Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng
bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, 2023 và 2024 còn lại chưa
thực hiện được kéo dài sang năm 2025**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 19/2/2025 của HĐND tỉnh về việc thành lập Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi; số 52/NQ-HĐND ngày 30/9/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XIII kỳ họp thứ 10 về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi từ nguồn vốn đối ứng ngân sách tỉnh; số 04/NQ-HĐND ngày 15/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XIII kỳ họp thứ 13 về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 từ nguồn vốn Trung ương và vốn đối ứng ngân sách tỉnh; số 17/NQ-HĐND ngày 05/3/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XIII kỳ họp thứ 21 về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 từ nguồn vốn trung ương và vốn ngân sách tỉnh đối ứng;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh về việc chuyển một phần chức năng, nhiệm vụ, biên chế, nhân sự, tài chính, tài sản của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về Sở Y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo;

Để việc quản lý và tổ chức thực hiện giải ngân vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, 2023 và 2024 được kéo dài sang năm 2025 kịp thời, hiệu quả và đảm bảo theo quy định, xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 618/STC-QLNS ngày 04/4/2025, và ý kiến

thống nhất của tập thể UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 09/4/2025, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, điều chỉnh đơn vị được giao vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, 2023 và 2024 còn lại chưa thực hiện được kéo dài sang năm 2025, với những nội dung cụ thể như sau:

1. Sự cần thiết của việc điều chỉnh

Theo Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 30/9/2022, số 04/NQ-HĐND ngày 15/3/2023 và số 17/NQ-HĐND ngày 05/3/2024 của HĐND tỉnh thì giao Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thực hiện Tiểu dự án 3 - Dự án 5 và Tiểu dự án 3 - Dự án 10 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, 2023 và 2024 còn lại chưa thực hiện được kéo dài sang năm 2025. Tuy nhiên, hiện nay Sở Lao động – Thương binh và Xã hội kết thúc hoạt động và nhiệm vụ nêu trên được chuyển giao cho Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục thực hiện tại Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 19/2/2025 của HĐND tỉnh và Quyết định số 146/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh. Đồng thời, hiện nay, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh điều chỉnh đơn vị thực hiện Tiểu dự án 3 - Dự án 5 và Tiểu dự án 3 - Dự án 10 từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội sang Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 65/TTr-UBND ngày 10/4/2025.

Để kịp thời thực hiện nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả, đúng quy định thì việc điều chỉnh đơn vị được giao vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, 2023 và 2024 còn lại chưa thực hiện được kéo dài sang năm 2025 từ Sở Lao động – Thương binh và Xã hội sang Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo là cần thiết.

2. Cơ sở pháp lý

- Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ Thông tư số 123/2014/TT-BTC ngày 27/08/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS), trong đó có nội dung quy định: “Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan tài chính chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo và thực hiện theo quy định đảm bảo toàn bộ số dự toán đã giao được nhập kịp thời vào hệ thống đến từng đơn vị dự toán, chủ đầu tư, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước liên quan”.

3. Nội dung điều chỉnh

Trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Công văn số 188/SDTTG-CS ngày 26/3/2025 và số 233/SDTTG-CS ngày 03/4/2025 và đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 618/STC-QLNS ngày 04/4/2025, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết điều chỉnh đơn vị được giao vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu

quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, 2023 và 2024 còn lại chưa thực hiện được kéo dài sang năm 2025, cụ thể:

1. Điều chỉnh giảm vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022, 2023 và 2024 giao cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 30/9/2022, số 04/NQ-HĐND ngày 15/3/2023 và số 17/NQ-HĐND ngày 05/3/2024 của HĐND tỉnh còn lại chưa thực hiện được kéo dài sang năm 2025, với tổng số tiền là 2.622 triệu đồng do kết thúc hoạt động của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Giao bổ sung kinh phí cho Sở Giáo dục và Đào tạo là 1.283,5 triệu đồng và Sở Nội vụ 1.338,5 triệu đồng để tiếp tục thực hiện.

(Chi tiết có phụ lục số 01, 02, 03 kèm theo)

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Dân tộc HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Dân tộc và Tôn giáo, Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, KTN;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, KGVX_{VHTin107}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Phiên

PHỤ LỤC SỐ 01
ĐƠN SỬ DỤNG THỰC TIỄN
2022 CÔNG LẬP CHỦ A THỰC
TTL-UBND ngày 14/12/2022 tại
Thị trấn Tân Lập, huyện Tân
Lập, tỉnh Bình Thuận

Kế hoạch vốn được giao năm 2022 và thực hiện giải ngân đến hết tháng 01 năm 2025										Điều chỉnh đơn vị được giao vốn năm 2022 được kéo dài sang năm 2025				Ghi chú
STT	Dự án/đơn vị	Vốn năm 2022 được giao tại Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 30/9/2022 của HĐND tỉnh		Lũy kế giải ngân đến hết tháng 01 năm 2025		Dự toán còn lại chưa thực hiện được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài sang năm 2025		Dự án/đơn vị		Kinh phí				
		Tổng số	Ngân sách tỉnh	Tổng số	Ngân sách tỉnh	Tổng số	Ngân sách tỉnh	Tổng số	Ngân sách tỉnh					
A	B	(1)=(2)	(2)	(3)=(4)	(4)	(5)=(6)	(6)	A	(1)=(5)	(2)=(6)	(3)			
1	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực							Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực						
	Tiểu dự án 3: phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm	328	328	-	-	328	328	Tiểu dự án 3: phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm	328	328				
1	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	328	328	-	-	328	328	Sở Giáo dục và Đào tạo	164	164				
								Sở Nội Vụ	164	164				
2	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình							Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình						
	Tiểu Dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình	3	3			3	3	Tiểu Dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình	3	3				
1	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	3	3			3	3	Sở Giáo dục và Đào tạo	1,5	1,5				
								Sở Nội Vụ	1,5	1,5				

PHỤ LỤC SỐ 02/2025
ĐIỀU CHỈNH ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO VỐN VON SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CÔNG TRÌNH MŨI
PHÁT TRIỂN KT-XH VÙNG ĐỒNG BẢO DT&MN NĂM 2023 CÒN LẠI CHƯA THỰC HIỆN ĐƯỢC KÉO DÀI THỰC HIỆN NĂM 2025
(Kèm theo Tờ trình số 66 /TT-UBND ngày 11/4/2025 của UBND thị trấn)

Kế hoạch vốn được giao năm 2023 và thực hiện giải ngân đến hết tháng 01 năm 2025

Điều chỉnh đơn vị được giao vốn năm 2023 được kéo dài sang năm 2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

Kế hoạch vốn được giao năm 2023 và thực hiện giải ngân đến hết tháng 01 năm 2025															Điều chỉnh đơn vị được giao vốn năm 2023 được kéo dài sang năm 2025					Ghi chú	
STT	Dự án/đơn vị	Vốn năm 2023 được giao tại Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 15/3/2023 của HĐND tỉnh				Lũy kế giải ngân đến hết tháng 01 năm 2025				Dự toán còn lại chưa thực hiện được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài sang năm 2025				Dự án/đơn vị				Kinh phí			
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó						
			Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh		Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh		Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh		Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh		Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh					
A	B	(1)=(2)+(3)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)	(8)	(9)	A	(1)=(7)	(2)=(8)	(3)=(9)	(4)						
1	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực										Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực										
	Tiểu dự án 3: phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm	2.371	2.062	309	307	196	111	2.064	1.866	198	Tiểu dự án 3: phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm	2.064	1.866	198							
1	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	2.371	2.062	309	307	196	111	2.064	1.866	198	Sở Giáo dục và Đào tạo	1.032	933	99							
											Sở Nội Vụ	1.032	933	99							
2	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình										Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình										
	Tiểu Dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình	87	76	11				69	58	11	Tiểu Dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình	69	58	11							
1	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	87	76	11				69	58	11	Sở Giáo dục và Đào tạo	34,5	29	5,5							
											Sở Nội Vụ	34,5	29	5,5							

PHỤ LỤC SỐ 03
ĐIỀU CHỈNH ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG
PHÁT TRIỂN KT-XH VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS&MN NĂM 2024 CÒN LẠI CHƯA THỰC HIỆN ĐƯỢC KÉO DÀI THỰC HIỆN NĂM 2025
(Kèm theo Tờ trình số 66 /TT-UBND ngày 11/08/2025 của UBND huyện Yên Định)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Kế hoạch vốn được giao năm 2024 và thực hiện giải ngân đến hết tháng 01 năm 2025												Điều chỉnh đơn vị được giao vốn năm 2024 được kéo dài sang năm 2025				Ghi chú
STT	Dự án/đơn vị	Vốn năm 2024 được giao tại Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 05/3/2024 của HĐND tỉnh			Lũy kế giải ngân đến hết tháng 01 năm 2025			Dự toán còn lại chưa thực hiện được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài sang năm 2025			Điều chỉnh đơn vị được giao vốn năm 2024 được kéo dài sang năm 2025					
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Dự án/đơn vị	Tổng số	Trong đó			
			Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh		Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh		Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh			Ngân sách trung ương	Ngân sách tỉnh		
A	B	(1)=(2)+(3)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)	(8)	(9)	A	(1)=(7)	(2)=(8)	(3)=(9)	(4)	
1	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực										Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực					
	Tiểu dự án 3: phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm										Tiểu dự án 3: phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm					
	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	55	48	7	-	-	-	55	48	7	Sở Nội Vụ	55	48	7		
2	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình										Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình					
	Tiểu Dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình	103	89	14				103	89	14	Tiểu Dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình	103	89	14		
1	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	103	89	14				103	89	14	Sở Giáo dục và Đào tạo	51,5	44,5	7		
											Sở Nội vụ	51,5	44,5	7		